TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 271/2022/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 28 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 339/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 26, khu 4B, phường V, thành phố Việt Trì. tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Q – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu Trung Chính, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên thống nhất thỏa thuận: Xác nhận anh Nguyễn Hữu Q, sinh ngày 24/5/1984, CCCD số 025084014538 là cha đẻ của người có tên dự kiến Nguyễn Quỳnh A, giới tính: Nữ; sinh ngày 07/8/2022; theo giấy chứng sinh số 9744, quyển số 01, cấp ngày 11/8/2022 của Bệnh viện Sản nhi tỉnh Phú Thọ.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm**.** Chị Nguyễn Thị N được miễn 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Nhung tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Hữu Q 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền